

Bản án số: 90/2019/HS-PT
Ngày 26-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái;

Các Thẩm phán: Ông Hồ Đức Châm;

Bà Nguyễn Thị Hoa;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 131/2019/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Trịnh Hồng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2019/HS-ST ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trịnh Hồng T, sinh ngày 01 tháng 2 năm 1987 tại huyện, thành phố Hà Nội. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T, xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn T và bà Đỗ Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính và chưa bị xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 22/10/2018 đến ngày 26/10/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ 15 phút ngày 22/10/2018, tổ công tác Đoàn Công an Đồng Đăng, Công an huyện Cao Lộc đang làm nhiệm vụ đã phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Thị L, Phạm Văn Đ, Trịnh Hồng T, Trương Đình C đang có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền tại quán cơm D thuộc khu K, thị trấn Đ, huyện C,

tỉnh Lạng Sơn. Thu giữ trên chiếu bạc 01 bộ bài tú lơ khơ, số tiền 7.020.000 đồng.

Đối với Nguyễn Thị L, Phạm Văn Đ, Trương Đình C đã thừa nhận hành vi phạm tội, phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc đã truy tố và Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc đã xét xử đối với Nguyễn Thị L, Phạm Văn Đ, Trương Đình C về tội Đánh bạc theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự, vụ án đã xét xử theo đúng quy định và bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Căn cứ vào bệnh án tâm thần do người nhà bị cáo Trịnh Hồng T cung cấp, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc đã yêu cầu giám định tâm thần đối với bị cáo Trịnh Hồng T. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lộc đã tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị cáo Trịnh Hồng T và tiến hành trưng cầu giám định pháp y về tâm thần.

Tại Kết luận giám định pháp y về tâm thần số 252/KLGĐ ngày 31/7/2019 của Viện pháp y tâm thần Trung Ương kết luận: *“Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Trịnh Hồng T có bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn hưng cảm có các triệu chứng loạn thần bệnh ở giai đoạn ổn định. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F31.2. Tại thời điểm trên, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”*. Ngày 27/8/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cao Lộc đã ra Quyết định phục hồi điều tra vụ án, phục hồi điều tra đồng thời có Bản kết luận điều tra bổ sung đề nghị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc truy tố đối với bị cáo Trịnh Hồng T về tội đánh bạc.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 92/2019/HS-ST 15/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Trịnh Hồng T phạm tội Đánh bạc. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo 07 (bảy) tháng tù, được trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/10/2018 đến ngày 26/10/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Trịnh Hồng T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trịnh Hồng T giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong hạn luật định là hợp lệ, Bản án sơ thẩm tuyên bố bị cáo Trịnh Hồng T phạm tội Đánh bạc là đúng người, đúng tội, không oan. Bản án sơ thẩm đã đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, mức hình phạt mà Bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã xuất trình thêm 01 đơn trình bày nhân thân có xác nhận của Công an xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình; ngoài đơn trình bày về nhân thân, bị cáo còn xuất trình thêm giấy chứng nhận gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và 01 biên lai thu tiền án phí hình sự

sơ thẩm. Xét thấy, bị cáo Trịnh Hồng T là người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì vậy, bị cáo có đủ điều kiện hưởng án treo theo quy định của Nghị quyết số 02/2018/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cụ thể: Giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm nhưng chuyển cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Trịnh Hồng T đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử bị cáo Trịnh Hồng T về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo không kháng cáo về phần tội danh, Viện kiểm sát nhân dân không kháng nghị. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo.

[2] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Trịnh Hồng T, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất phạm tội, xem xét nhân thân và điều kiện phạm tội và áp dụng đầy đủ các quy định của pháp luật về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo. Bị cáo Trịnh Hồng T tại cấp phúc thẩm xuất trình thêm 01 đơn trình bày hoàn cảnh, nhân thân có xác nhận của Công an xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình; giấy chứng nhận gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo và 01 biên lai thể hiện bị cáo đã nộp số tiền án phí hình sự sơ thẩm đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo bị xử phạt tù không quá 3 năm; có nhân thân tốt; có nơi cư trú rõ ràng; không có tình tiết tăng nặng, bị cáo trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt đi chấp hành hình phạt tù thì việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[3] Đối chiếu với các quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 2 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về án treo. Do đó, có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Hồng T giữ nguyên mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo nhưng chuyển cho bị cáo hưởng án treo.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Trịnh Hồng T được Tòa án chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị,

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trịnh Hồng T về việc xin hưởng án treo. Cụ thể như sau:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Xử phạt bị cáo Trịnh Hồng T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày xét xử phúc thẩm 26/11/2019.

Giao bị cáo Trịnh Hồng T cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện L, tỉnh Hòa Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

2. Về án phí: Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trịnh Hồng T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa hình sự, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Sơn Thái

